



TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

CHƯƠNG 2

CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

TS. Nguyễn Thị Thúy Thanh

Tư tưởng Hồ Chí Minh được hình thành không phải dựa trên mảnh đất trống không mà được dựa trên những nền tảng, điều kiện lịch sử cụ thể. Chương 2 sẽ tìm hiểu về quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh, cụ thể Tư tưởng Hồ Chí Minh ra đời được dựa trên cơ sở khách quan đó là cơ sở thực tiễn và cơ sở lý luận và nhân tố chủ quan, là những phẩm chất cá nhân của Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó chương 2 cũng tìm hiểu các giai đoạn hình thành, phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh và giá trị của Tư tưởng Hồ Chí Minh để lại cho dân tộc Việt Nam và cho cách mạng thế giới.

- **Về kiến thức:** Giúp cho sinh viên hiểu rõ cơ sở thực tiễn, cơ sở lý luận và nhân tố chủ quan hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh; hiểu rõ các giai đoạn cơ bản trong quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.
- **Về kỹ năng:** Giúp cho sinh viên tiếp cận với phương pháp khoa học nhận thức khái quát nội dung, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh từ việc nghiên cứu các cơ sở phong phú hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh và quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh trong hoạt động lý luận và thực tiễn của Người.
- **Về tư tưởng:** Giúp cho sinh viên nhận thức khoa học giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam, từ đó có tư tưởng, tình cảm tích cực trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thực tế học tập và cuộc sống hằng ngày.

2.1

Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh

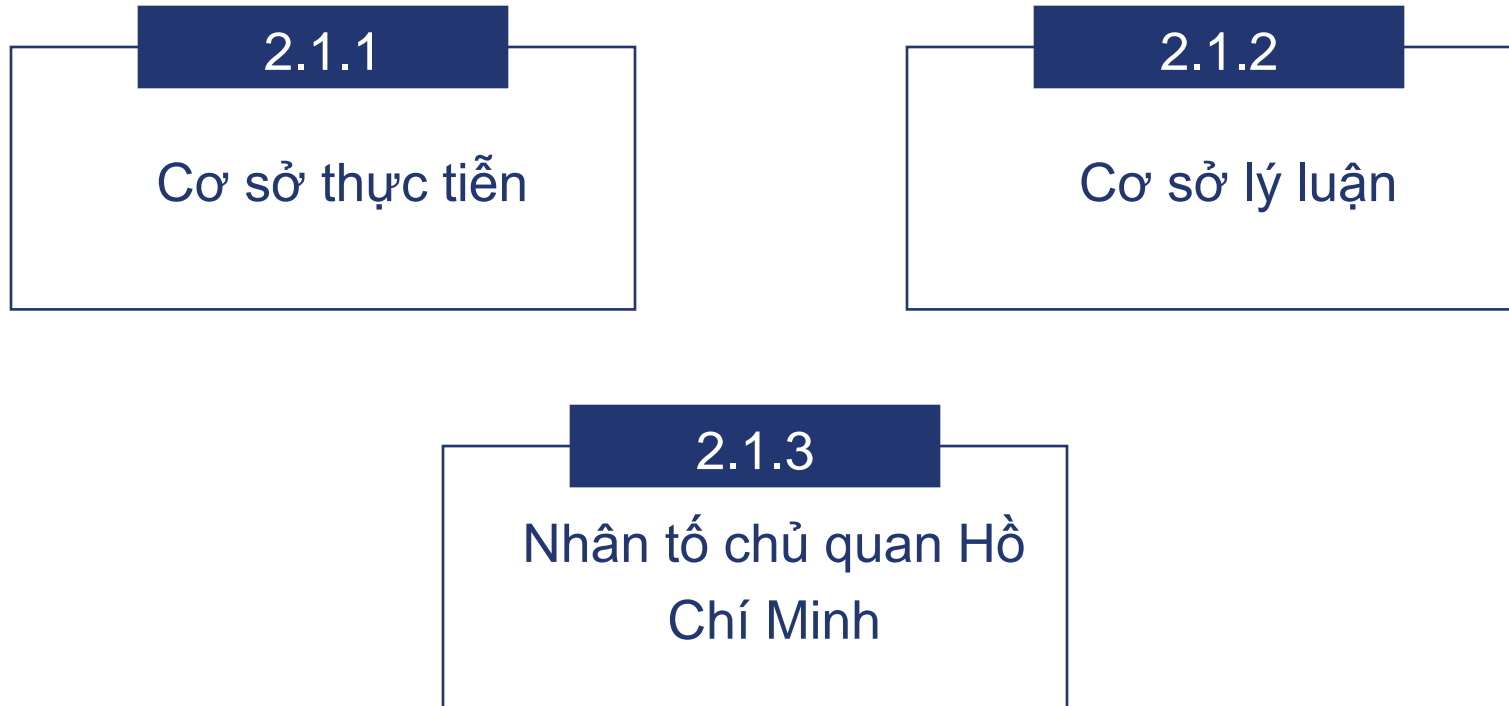
2.2

Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh

2.3

Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh

2.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH



2.1.1. CƠ SỞ THỰC TIỄN

a) Thực tiễn Việt Nam cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX

- Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam. Triều đình nhà Nguyễn chống cự yếu ớt và lần lượt ký các bản hiệp ước đầu hàng, từng bước biến nước ta trở thành thuộc địa của Pháp.
- Từ năm 1858 đến cuối thế kỷ XIX các phong trào yêu nước chống thực dân Pháp đã liên tục nổ ra. Ở miền Nam có các cuộc khởi nghĩa của Trương Định, Nguyễn Trung Trực. Miền Trung có các cuộc khởi nghĩa của Đặng Như Mai, Phan Đình Phùng. Miền Bắc có các cuộc khởi nghĩa của Nguyễn Thiện Thuật, Đinh Công Tráng, Hoàng Hoa Thám... Các phong trào theo ngọn cờ “Cần Vương” thất bại chứng tỏ tư tưởng Phong kiến đã lỗi thời trước nhiệm vụ lịch sử.



2.1.1. CƠ SỞ THỰC TIỄN

a) Thực tiễn Việt Nam cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX

- Cuộc khai thác thuộc địa của thực dân Pháp làm cho nền kinh tế, chính trị, xã hội Việt Nam biến đổi sâu sắc, xuất hiện các mâu thuẫn: Mâu thuẫn dân tộc (Mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với đế quốc Pháp); Mâu thuẫn dân chủ (Mâu thuẫn giữa nông dân và địa chủ)
- Đầu thế kỷ XX xuất hiện các phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản của các sĩ phu yêu nước như phong trào Đông Du do Phan Bội Châu khởi xướng, phong trào Duy Tân do Phan Chu Trinh phát động, phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục do Lương Văn Can và một số nhân sĩ khác phát động...
- Những phong trào yêu nước cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX cuối cùng đều thất bại. Chính điều đó đã thúc đẩy Nguyễn Ái Quốc- Hồ Chí Minh ra đi tìm con đường mới cho dân tộc Việt Nam.



2.1.1. CƠ SỞ THỰC TIỄN

b) Thực tiễn thế giới cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX

- Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, chủ nghĩa tư bản đã phát triển từ giai đoạn tự do cạnh tranh sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, làm sâu sắc thêm, mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản ở các nước tư bản, mâu thuẫn giữa các nước đế quốc với nhau, mâu thuẫn giữa các nước thuộc địa và phụ thuộc với chủ nghĩa đế quốc.



2.1.1. CƠ SỞ THỰC TIỄN

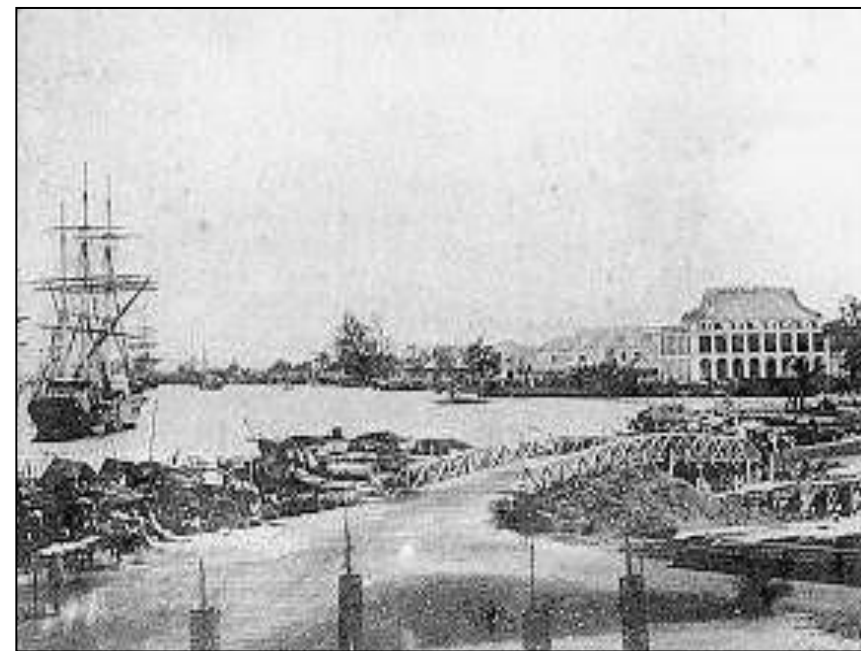
b) Thực tiễn thế giới cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX

- Cách mạng tháng Mười Nga thành công mở ra thời đại mới trong lịch sử loài người - thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới, mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc thuộc địa.
- Ngày 02/03/1919, Quốc tế Cộng sản III ra đời.



a) Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam

- Hồ Chí Minh đã kế thừa, phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam: yêu nước, đoàn kết, nhân ái, khoan dung, cần cù, dũng cảm, lạc quan...
- Chủ nghĩa yêu nước là giá trị xuyên suốt trong những truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Đó là động lực giúp Việt Nam tồn tại và vượt qua mọi khó khăn trong quá trình dựng nước và giữ nước. Chủ nghĩa yêu nước là nền tảng tư tưởng, điểm xuất phát và động lực thúc đẩy Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước. Hồ Chí Minh đã chú ý kế thừa, phát triển tinh thần đấu tranh anh dũng, bất khuất vì độc lập tự do của Tổ quốc nhằm bảo vệ chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ của chủ nghĩa yêu nước Việt Nam.



Bến cảng Nhà Rồng – Nơi Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước (6/1911)

b) Tinh hoa văn hóa nhân loại

- **Tinh hoa văn hóa Phương Đông**

- Về Nho giáo: Hồ Chí Minh đã kế thừa và đổi mới tư tưởng Nho giáo đó là tư tưởng dùng nhân trị, đức trị về quản lý xã hội. Người kế thừa và phát triển quan niệm Nho giáo về việc xây dựng một xã hội lý tưởng trong đó công bằng, bác ái, nhân, nghĩa, trí dũng, liêm...
- Hồ Chí Minh phát triển tinh thần trọng đạo đức của Nho giáo trong việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức của con người.



Khổng Tử

b) Tinh hoa văn hóa nhân loại

- **Tinh hoa văn hóa Phương Đông**

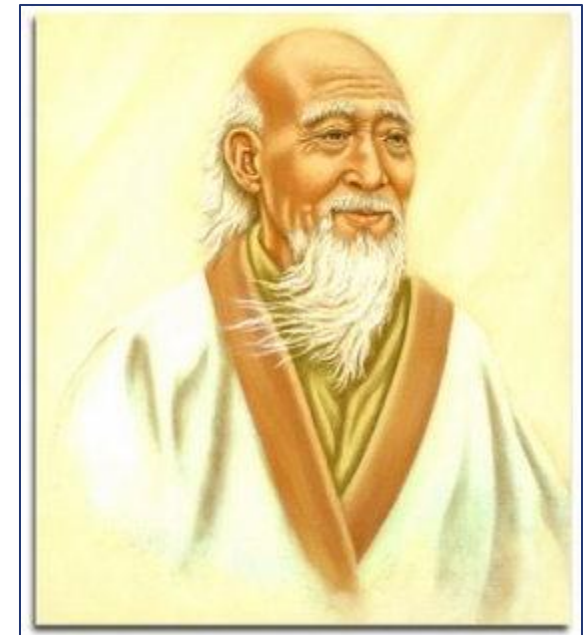
- Về Phật giáo: Hồ Chí Minh chú ý kế thừa và phát triển tư tưởng từ bi, vị tha, yêu thương con người, khuyến khích làm việc thiện, chống lại điều ác, đề cao quyền bình đẳng của con người, khuyên con người sống hòa đồng, gắn bó với đất nước của đạo Phật.
- Hồ Chí Minh đã phát triển vận dụng sáng tạo những quan điểm tích cực trong Phật giáo để đoàn kết đồng bào theo đạo Phật, đoàn kết toàn dân vì nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.



b) Tinh hoa văn hóa nhân loại

- **Tinh hoa văn hóa Phương Đông**

- Về Lão giáo: Hồ Chí Minh chú ý kế thừa, phát triển tư tưởng của Lão Tử, khuyên con người sống gắn bó với thiên nhiên, hòa đồng với thiên nhiên, biết bảo vệ môi trường sống.
- Hồ Chí Minh kế thừa, phát triển nhiều ý tưởng của các trường phái khác nhau trong các nhà tư tưởng phương Đông cổ đại như Mặc Tử, Hàn Phi Tử, Quản Tử; những trào lưu tư tưởng tiến bộ của Ấn Độ, Trung Quốc... Hồ Chí Minh phát triển sáng tạo các quan điểm về dân tộc, dân quyền, dân sinh của Tôn Trung Sơn trong Cách mạng dân chủ tư sản thành tư tưởng đấu tranh cho Độc lập – Tự do – Hạnh phúc của con người.



b) Tinh hoa văn hóa nhân loại

- **Tinh hoa văn hóa phương Tây**

- Ngay từ khi còn học ở Trường Tiểu học Pháp - bản xứ ở thành phố Vinh (1905), Hồ Chí Minh đã quan tâm tới khẩu hiệu của cách mạng Pháp 1789: Tự do - Bình đẳng - Bác ái.
- Khi sang phương Tây, Hồ Chí Minh đã quan tâm tìm hiểu các giá trị tích cực trong cách mạng tư sản ở Anh, Pháp, Mỹ.
- Trong hành trình tìm đường cứu nước, Người đã sống, hoạt động ở các cường quốc lớn như Mỹ, Pháp, Nga, Trung Quốc... Người trực tiếp nghiên cứu các tư tưởng nhân văn, dân chủ của các nhà khai sáng Pháp.

2.1.2. CƠ SỞ LÝ LUẬN



*Cách mạng Tư sản Pháp
(1789)*



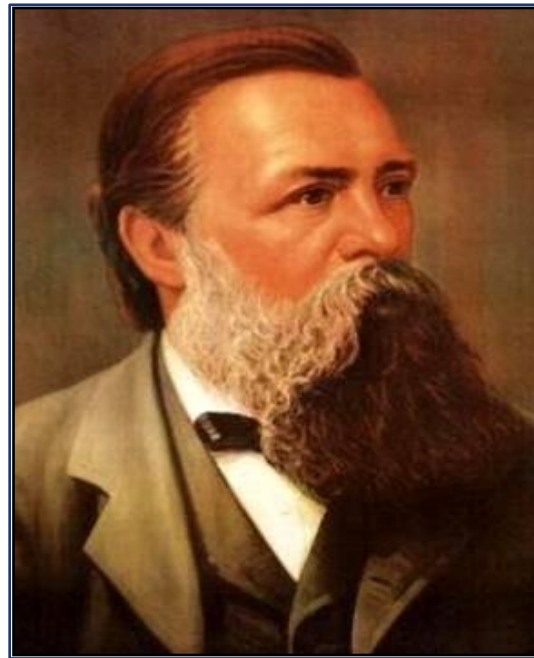
*Đại hội lần thứ 13 thuộc địa
Anh thông qua Bản tuyên ngôn
Hợp chủng quốc Hoa Kỳ 1776*

c) Chủ nghĩa Mác - Lênin

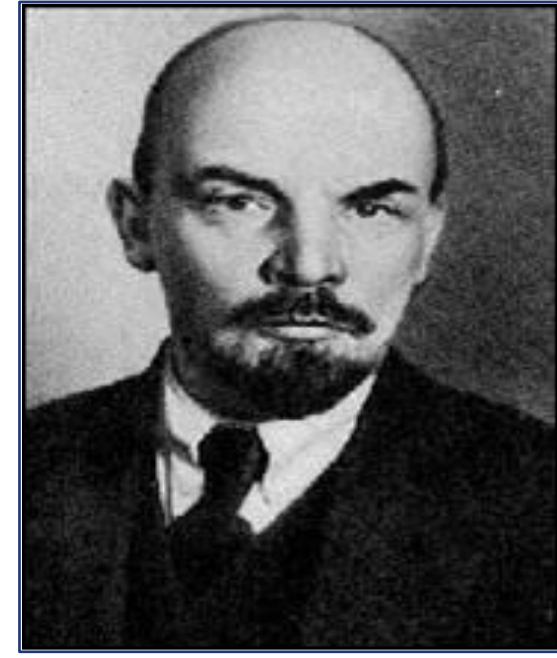
- Chủ nghĩa Mác - Lênin là cơ sở thế giới quan, phương pháp luận trong nhận thức và hoạt động thực tiễn cách mạng, là tiền đề lý luận quan trọng nhất quyết định trong việc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh.



C. Mác



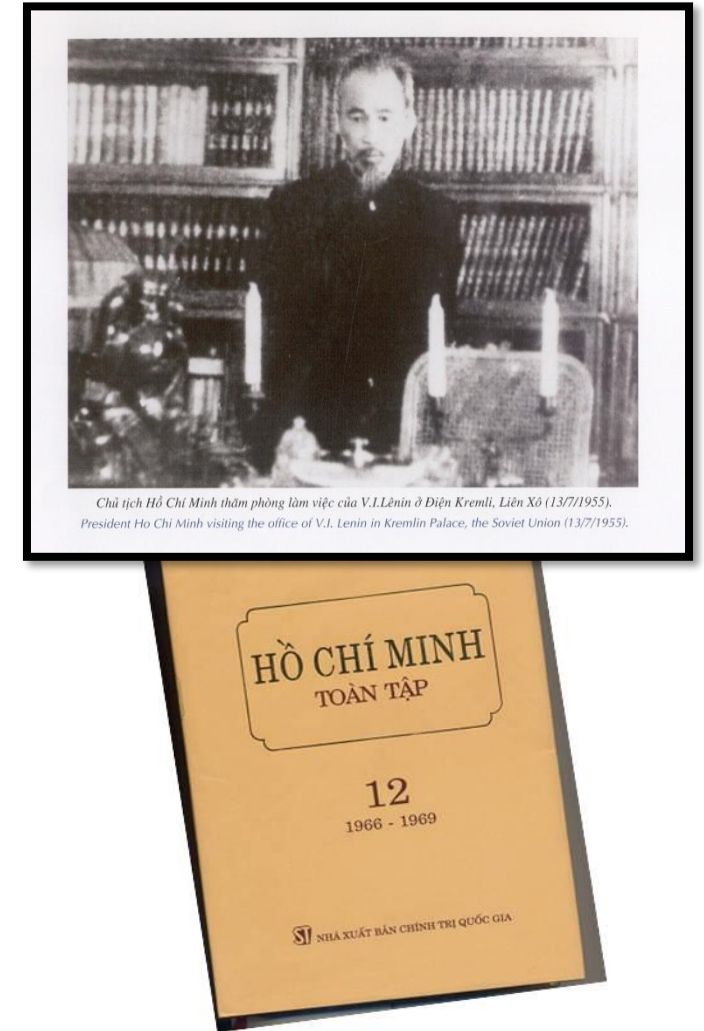
Ph.Ăngghen



V.I.Lênin

c) Chủ nghĩa Mác - Lênin

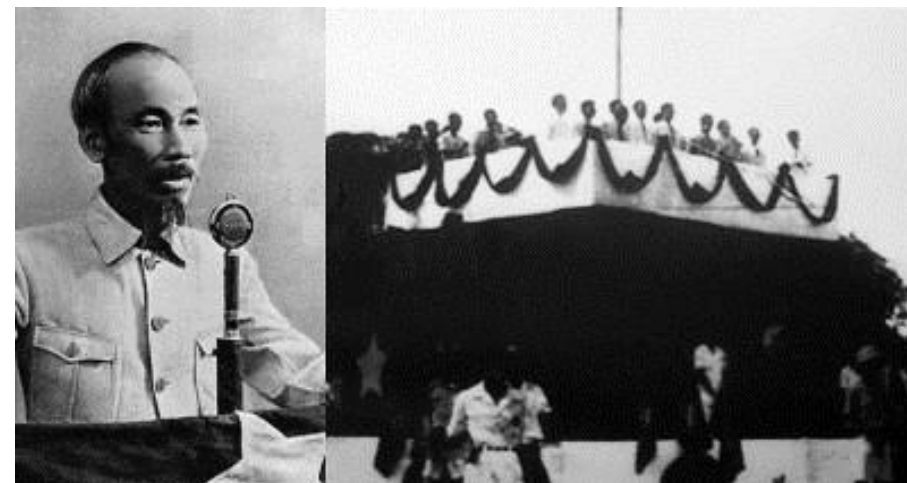
- Hồ Chí Minh đã vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin để giải quyết khủng hoảng đường lối cứu nước và người lãnh đạo cách mạng Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX.
- Trên cơ sở lập trường, quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã triệt để kế thừa, đổi mới, phát triển những giá trị truyền thống của dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại để hình thành nên hệ thống quan điểm cơ bản, toàn diện về cách mạng Việt Nam.



2.1.3. NHÂN TỐ CHỦ QUAN HỒ CHÍ MINH

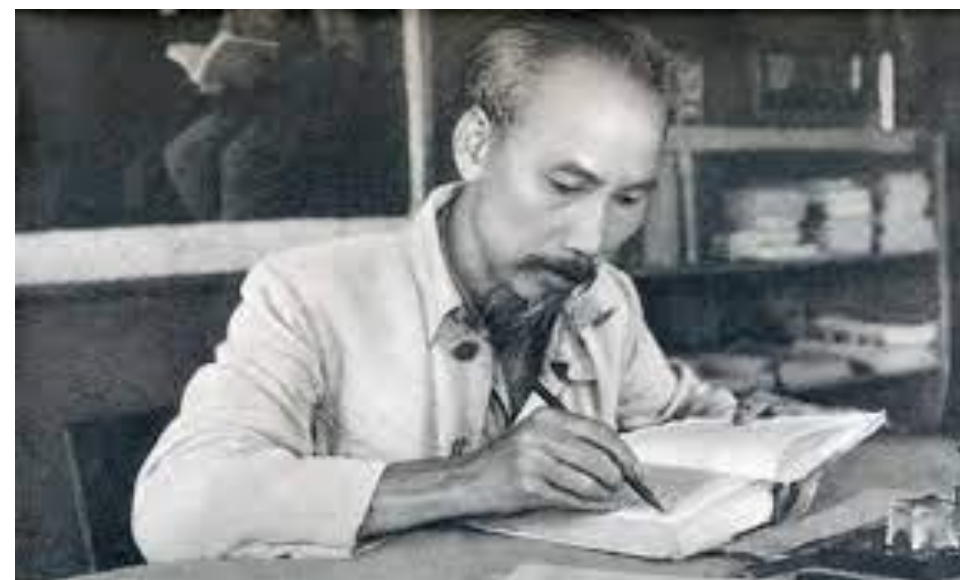
a) Phẩm chất Hồ Chí Minh

- Hồ Chí Minh có lý tưởng cao cả và hoài bão lớn cứu nước cứu dân, có ý chí, nghị lực to lớn.
- Hồ Chí Minh có bản lĩnh tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, giàu tính phê phán, đã vận dụng quy luật chung vào thực tiễn cụ thể của cách mạng Việt Nam, đề xuất tư tưởng, đường lối cách mạng mới đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn, có năng lực tổ chức, biến tư tưởng, đường lối đó thành hiện thực.



a) Phẩm chất Hồ Chí Minh

- Hồ Chí Minh là người có tầm nhìn chiến lược, bao quát thời đại, đưa cách mạng Việt Nam vào dòng chảy chung của cách mạng thế giới. Hồ Chí Minh là người có năng lực tổng kết thực tiễn, dự báo tương lai để dẫn dắt toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đi tới những thắng lợi vinh quang.
- Hồ Chí Minh là người suốt đời tận trung với nước, tận hiếu với dân, suốt đời đấu tranh cho sự nghiệp của Đảng Cộng sản Việt Nam và cách mạng thế giới.



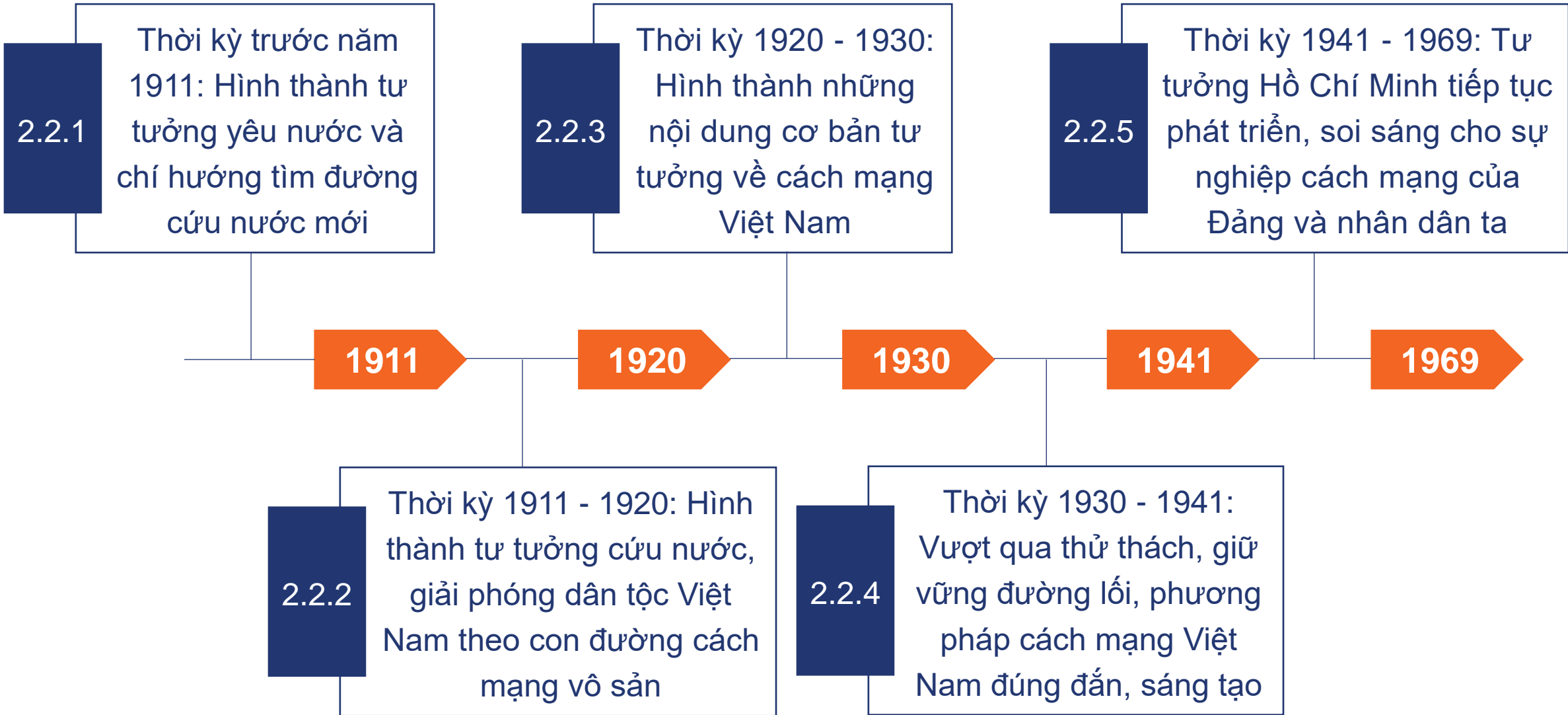
b) Tài năng hoạt động, tổng kết thực tiễn phát triển lý luận

- Hồ Chí Minh là người có vốn sống và thực tiễn cách mạng phong phú, phi thường. Người đã sống và hoạt động cách mạng ở gần 30 nước trên thế giới.
- Người hiểu sâu sắc chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân, thấy rõ bản chất của chủ nghĩa thực dân. Người thấu hiểu các phong trào giải phóng dân tộc, về xây dựng chủ nghĩa xã hội, về xây dựng Đảng Cộng sản... thông qua những hoạt động thực tiễn.
- Hồ Chí Minh là nhà tổ chức vĩ đại nhất của cách mạng Việt Nam. Người đã hiện thực hóa tư tưởng, lý luận cách mạng thành hiện thực sinh động; đồng thời tổng kết thực tiễn cách mạng, bổ sung, phát triển lý luận, tư tưởng cách mạng.

Cơ sở lý luận nào có vai trò quyết định tới việc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh?

- A. Giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam
- B. Giá trị văn hóa phương Đông
- C. Giá trị văn hóa phương Tây
- D. Chủ nghĩa Mác - Lênin

2.2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH



2.2.1. THỜI KỲ TRƯỚC NĂM 1911

Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và chí hướng tìm đường cứu nước mới

- Thời kỳ này Hồ Chí Minh tiếp thu truyền thống của quê hương, gia đình và dân tộc để hình thành nên tư tưởng yêu nước và chí hướng cứu nước.
- Hồ Chí Minh đã tiếp thu những giá trị truyền thống của quê hương Nghệ An, đặc biệt là lòng yêu nước.
- Người nhận được sự giáo dục của gia đình về lòng yêu nước, thương dân. Người chịu ảnh hưởng sâu sắc tấm gương yêu nước, thương dân của người cha và ảnh hưởng sâu sắc tình cảm của người mẹ với đức tính nhân hậu, tần tảo, đảm đang...
- Người sống trong giai đoạn khủng hoảng về đường lối cứu nước nên mặc dù rất khâm phục tấm gương yêu nước của các bậc tiền bối nhưng Người sáng suốt phê phán, không tán thành phương pháp cách mạng của các bậc tiền bối, vì vậy Người ra nước ngoài tìm con đường cứu nước mới.

2.2.1. THỜI KỲ TRƯỚC NĂM 1911



Cù Nguyễn Sinh Sắc



*Hoàng Trù quê mẹ và
làng Sen quê cha*

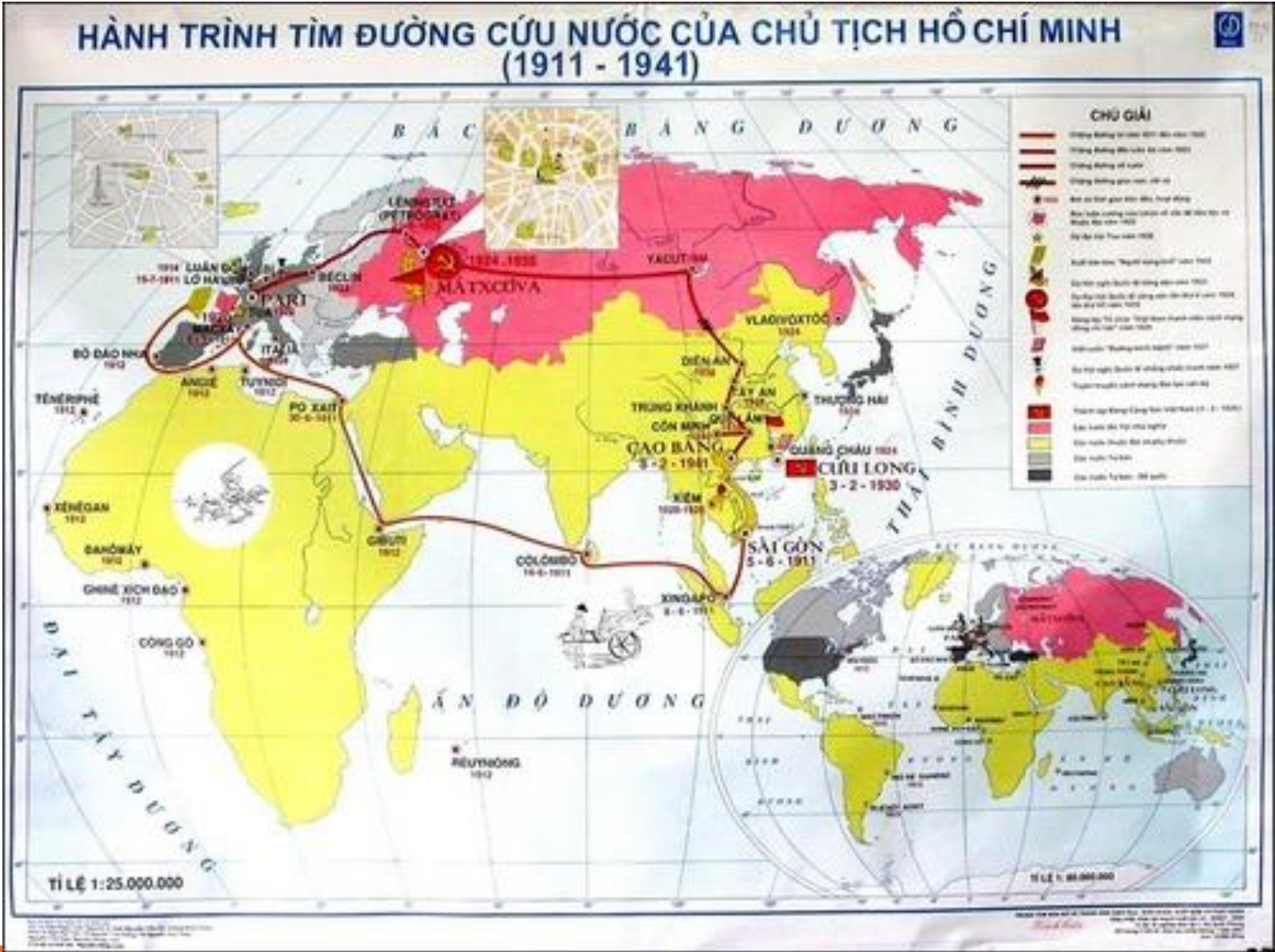


Cù Hoàng Thị Loan

Thời kỳ 1911 - 1920: Hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản

- Thời kỳ này Hồ Chí Minh tìm tòi, khảo nghiệm nhiều cuộc cách mạng trên thế giới.
- Hồ Chí Minh xác định đúng bản chất, thủ đoạn, tội ác của chủ nghĩa thực dân và tình cảnh nhân dân các nước thuộc địa. Từ 1911 – 1917, từ Pháp, Người qua nhiều nước trên thế giới. Hành trình này giúp Người hình thành nhận thức mới: nhân dân lao động ở các nước đều bị bóc lột và kẻ thù của nhân dân lao động là chủ nghĩa thực dân, đế quốc.
- Bước nhận thức mới về quyền tự do, dân chủ của nhân được diễn ra qua hoạt động Người viết bản Yêu sách của nhân dân An Nam gửi tới Hội nghị Vécxây (18/06/1919) đòi quyền tự do, dân chủ cho nhân dân Việt Nam.
- Hồ Chí Minh tìm thấy con đường, phương hướng đấu tranh cho cách mạng Việt Nam là con đường cách mạng vô sản qua nghiên cứu **Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa** của V.I. Lênin vào tháng 7/1920. Tháng 12/1920, Người **tham gia bỏ phiếu sáng lập Đảng Cộng sản Pháp**, trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên. Đây là bước ngoặt quan trọng trong cuộc đời của Hồ Chí Minh, bước ngoặt chủ nghĩa yêu nước kết hợp chặt chẽ với lập trường cách mạng vô sản.

2.2.2.THỜI KỲ 1911-1920

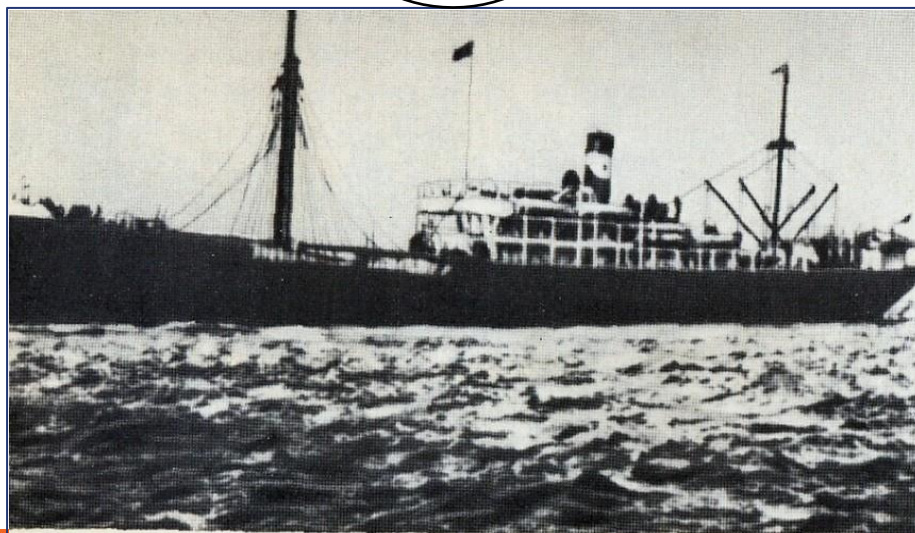


2.2.2.THỜI KỲ 1911-1920

Ngày 5/6/1911, tại bến cảng Nhà Rong, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành đã lên chiếc tàu buôn của Pháp (Latusơ Têrôvin) *sang phương Tây* tìm đường cứu nước



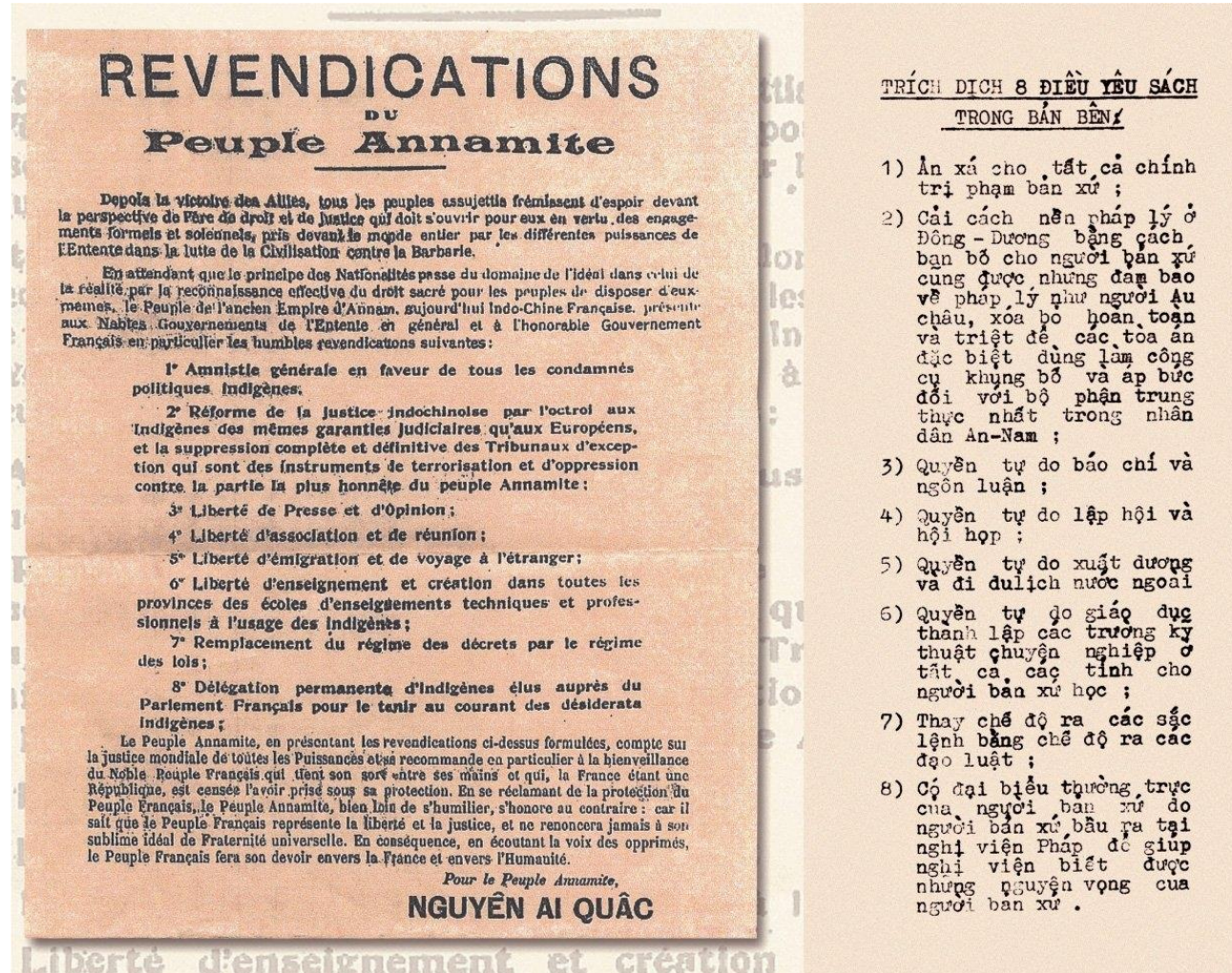
Bến cảng Nhà Rồng đầu thế kỷ XX, nơi Nguyễn Tất Thành rời Tổ quốc đi tìm đường cứu nước.



2.2.2.THỜI KỲ 1911-1920



Nguyễn Ái Quốc phát biểu tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XVIII Đảng Xã hội Pháp ở thành phố Tua, tháng 12/1920.



Bản Yêu sách của nhân dân An Nam do Nguyễn Ái Quốc và nhóm người yêu nước gửi tới Hội nghị Véc (18/06/1919)

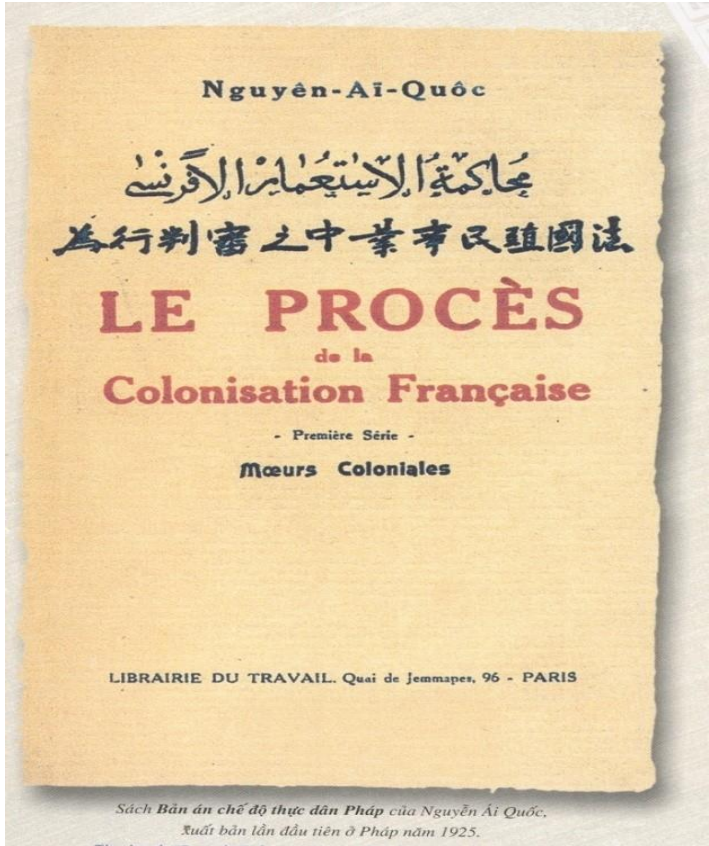
Thời kỳ 1920 - 1930: Hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam

- Đây là thời kỳ phương hướng, mục tiêu cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam được từng bước cụ thể hóa, thể hiện rõ trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Hồ Chí Minh tích cực sử dụng báo chí Pháp lên án chủ nghĩa thực dân Pháp, thức tỉnh nhân dân Pháp và nhân loại tiến bộ, khơi dậy lòng yêu nước của nhân dân các nước thuộc địa.
- Hồ Chí Minh đẩy mạnh hoạt động chính trị; tổ chức; chuẩn bị cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Tháng 6/1925 Người đã sáng lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản)
- Hồ Chí Minh chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản ở Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam vào đầu năm 1930.
- Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã nêu lên mục tiêu và con đường cách mạng là “làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”.
- Hồ Chí Minh thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam với Cương lĩnh chính trị đúng đắn đã chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước và tổ chức lãnh đạo cách mạng Việt Nam kéo dài từ cuối thế kỷ XIX đến sang đầu năm 1930.

2.2.3. THỜI KỲ 1920 - 1930



Báo “Người cùng khổ”
(1922)

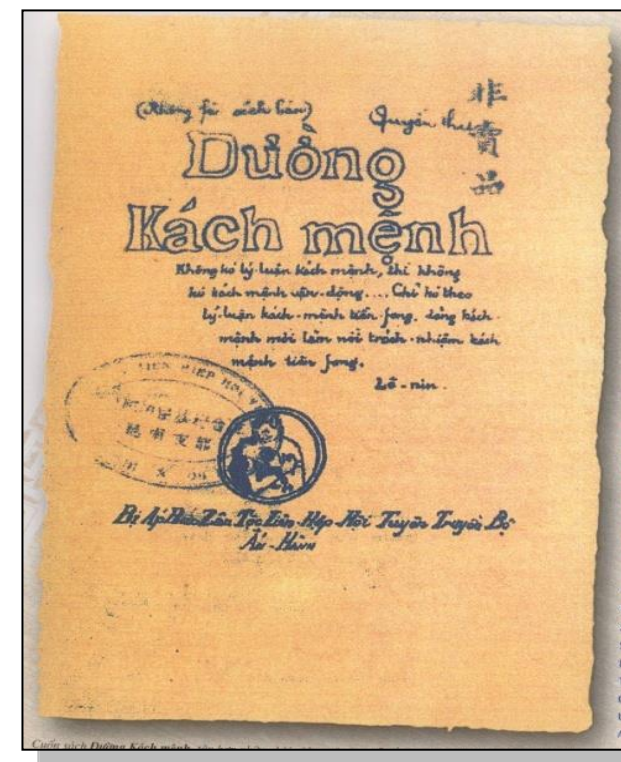


Bìa cuốn Bản án chế độ thực dân Pháp
(1925)

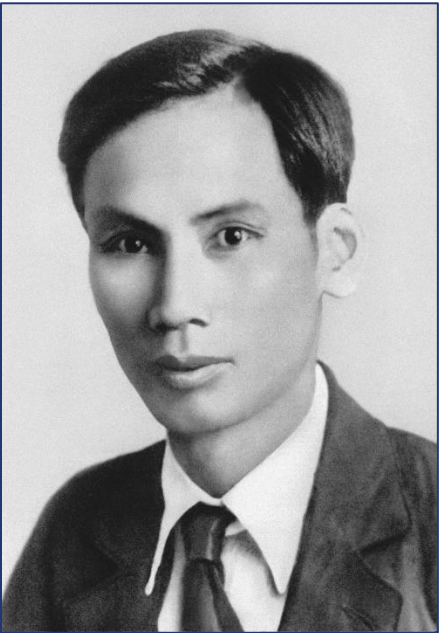
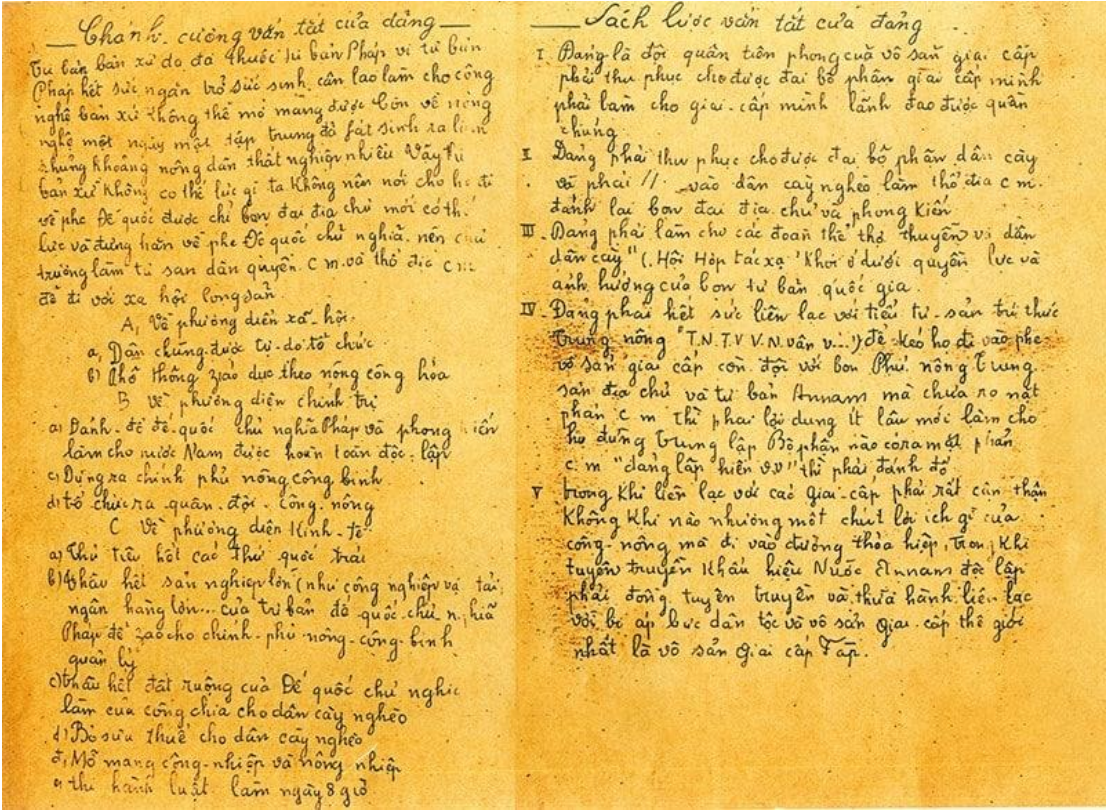
2.2.3. THỜI KỲ 1920 - 1930



Nguyễn Ái Quốc mở lớp Huấn luyện
chính trị tại Quảng Châu, Trung Quốc



Bìa cuốn sách
Đường Kách mệnh
(1927)

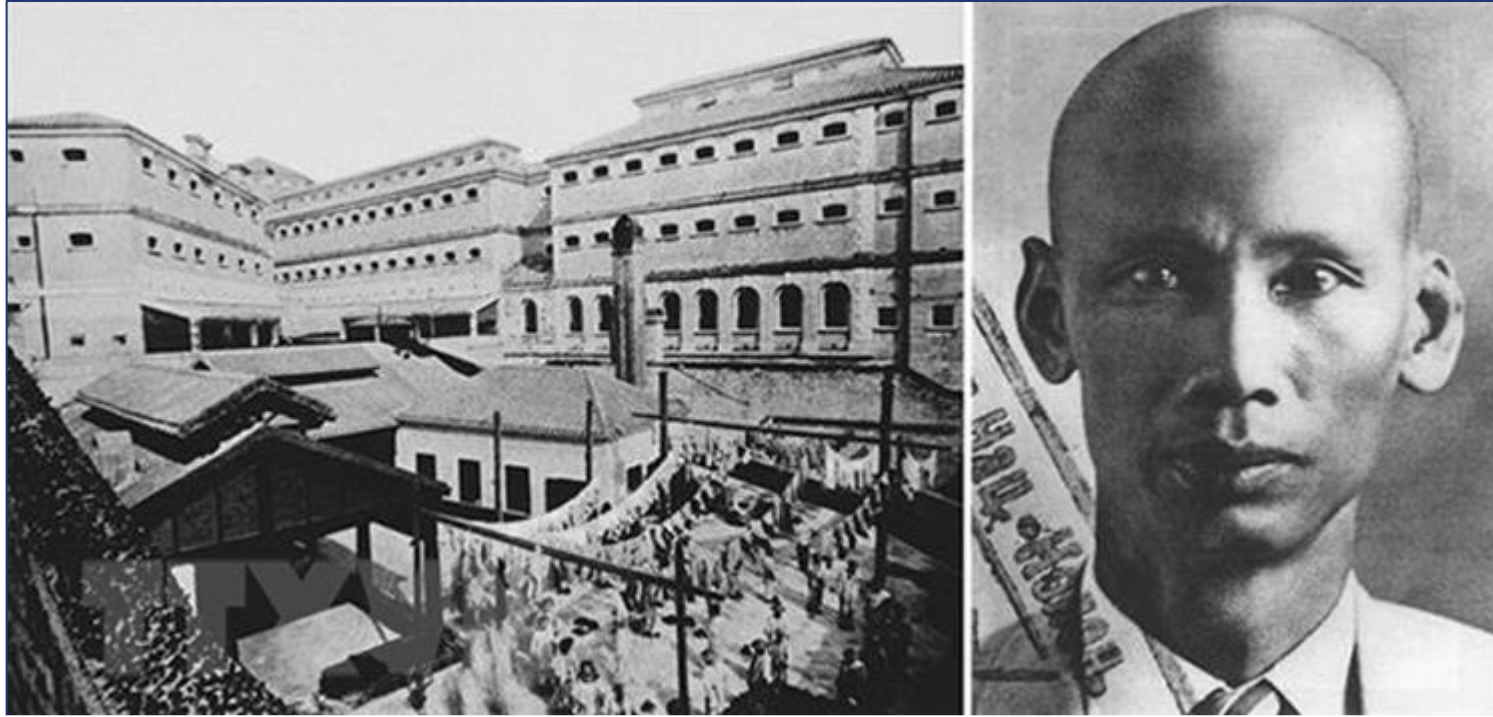


Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

Thời kỳ 1930 - 1941: Vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo

- Đây là thời kỳ vượt qua khó khăn, thử thách nhưng vẫn kiên định đường lối cách mạng. Khó khăn không chỉ đến từ phía kẻ thù mà còn từ trong nội bộ những người cách mạng.
- Một số người trong Quốc tế Cộng sản và Đảng Cộng sản Đông Dương đã có những nhìn nhận sai lầm về Hồ Chí Minh, Người bị coi là “hữu khuynh”, “dân tộc chủ nghĩa”...
- Năm 1934, thoát khỏi nhà tù của thực dân Anh ở Hồng Kông, Hồ Chí Minh trở lại Liên Xô học Trường quốc tế Lênin. Tháng 10/1938 Người rời Liên Xô, qua Trung Quốc để về Việt Nam.
- Cuối tháng 1/1941 Người về nước. Tháng 5/1941 Hồ Chí Minh chủ trì Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng. Hội nghị này đã đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

2.2.4. THỜI KỲ 1930 - 1941



Ngục Victoria ở Hongkong, nơi giam giữ Nguyễn Ái Quốc (khi đó lấy tên là Tống Văn Sơ) gần 20 tháng (từ 6/6/1931-22/1/1933), trong thời gian Người hoạt động tại đây.

2.2.4. THỜI KỲ 1930 - 1941



28/01/1941, Nguyễn Ái Quốc đặt đặt chân tới biên giới nước ta ở cột mốc 108 tại Hà Quảng, Cao Bằng sau 30 năm xa cách

2.2.4. THỜI KỲ 1930 - 1941

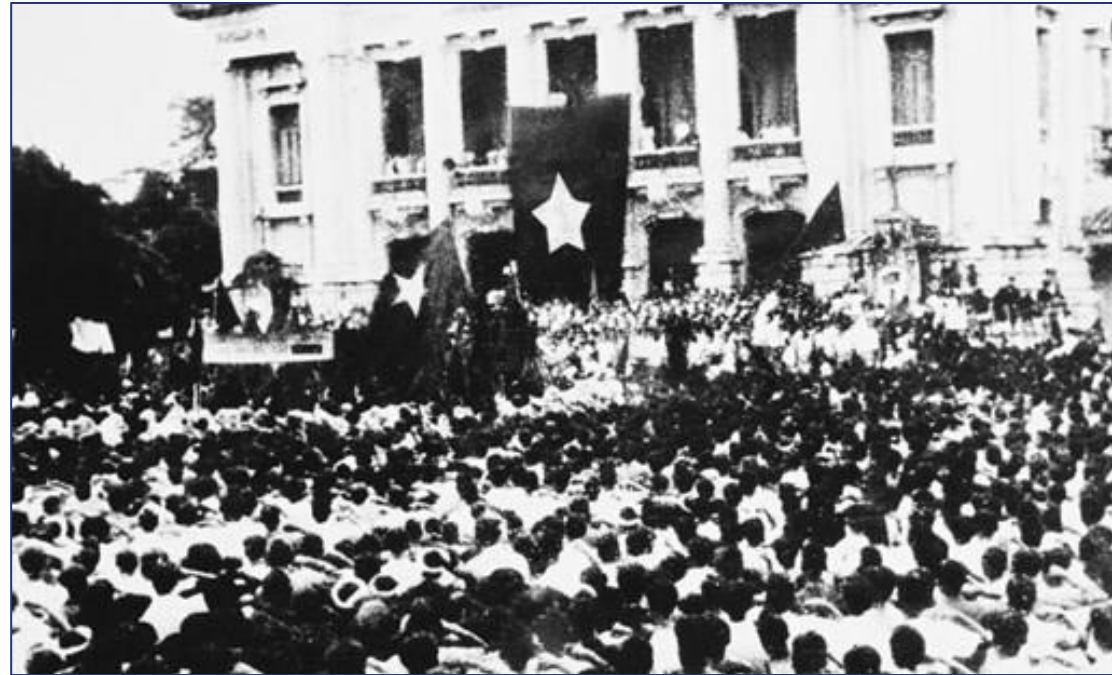


Lán Khuổi Nặm ở Pác Bó, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, Cao Bằng, nơi diễn ra Hội nghị Trung ương Đảng cộng sản Đông dương lần thứ VIII (5/1941) quyết định đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu và thành lập Mặt trận Việt Minh

Thời kỳ 1941 - 1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, soi sáng cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta

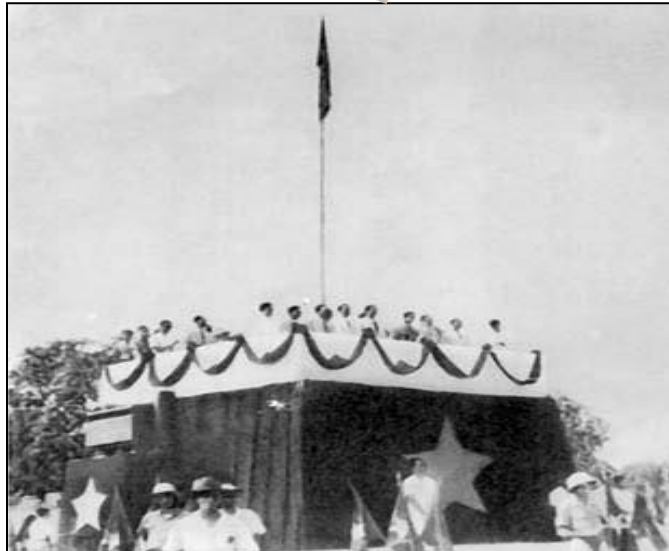
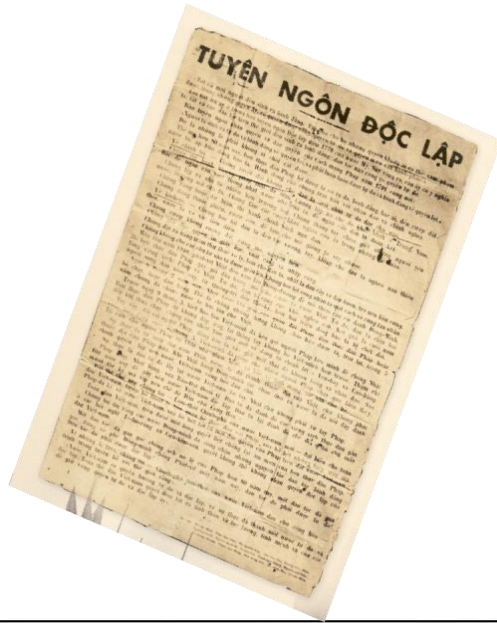
- Ngày 19/5/1941, Hồ Chí Minh sáng lập mặt trận Việt Minh. Ngày 22/12/1944 Người sáng lập Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân. Ngày 18/8/1945, chớp đúng thời cơ, Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi khởi nghĩa giành chính quyền, Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công.
- Ngày 2/9/1945, Người đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.
- Từ ngày 1/9/1945 đến ngày 19/12/1946, Hồ Chí Minh đề ra chiến lược, sách lược sáng suốt lãnh đạo chính quyền cách mạng non trẻ vượt qua thử thách “ngàn cân treo sợi tóc”.
- Từ năm 1946 - 1954, Người là linh hồn của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.
- Từ 1954 - 1969, Hồ Chí Minh xác định và lãnh đạo thực hiện đường lối cùng một lúc thi hành hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam. Thời kỳ này, Người bổ sung hoàn thiện hệ thống quan điểm cơ bản của Cách mạng Việt Nam trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, quân sự, văn hóa, đạo đức, đối ngoại....

2.2.5. THỜI KỲ 1941 - 1969



*8/1945, theo lời hiệu triệu của Mặt trận
Việt Minh, nhân dân ta đã đứng dậy
tổng khởi nghĩa giành chính quyền.*

2.2.5. THỜI KỲ 1941 - 1969



*Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập
sáng ngày 2/9/1945 tại quảng trường
Ba Đình, khai sinh ra nước Việt Nam
dân chủ cộng hòa.*

2.2.5. THỜI KỲ 1941 - 1969



“Hũ gạo tiết kiệm”



Lớp bình dân học vụ



Tổng tuyển cử

Giai đoạn vượt qua khó khăn thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo là giai đoạn nào?

- A. Trước năm 1911.
- B. Giai đoạn 1911 - 1920.
- C. Giai đoạn 1920 - 1930.
- D. Giai đoạn 1930 - 1941.

2.3. GIÁ TRỊ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

2.3.1

Đối với cách mạng
Việt Nam

2.3.2

Đối với sự phát triển
tiến bộ của nhân loại

a) Tư tưởng Hồ Chí Minh đưa cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam đến thắng lợi và bắt đầu xây dựng một xã hội mới trên đất nước ta

- Hồ Chí Minh tìm thấy con đường cứu nước, cứu dân; lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta thành một đảng chân chính, cách mạng.
- Cách mạng tháng Tám năm 1945 mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc Việt Nam: kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.
- Tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành ngọn cờ tư tưởng dẫn đường cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

b) Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho cách mạng Việt Nam

- Trong suốt các chặng đường cách mạng, tư tưởng Hồ Chí Minh là ánh sáng soi đường, là kim chỉ nam định hướng hành động cho Đảng và nhân dân dân ta.
- Trong bối cảnh mới hiện nay, tư tưởng Hồ Chí Minh giúp Đảng, nhân dân ta nhận thức đúng những vấn đề lớn có liên quan đến bảo vệ nền độc lập dân tộc; phát triển kinh tế xã hội; đảm bảo tự do và hạnh phúc của con người.

a) Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần mở ra cho các dân tộc thuộc địa con đường giải phóng dân tộc gắn với sự tiến bộ xã hội

- Cống hiến lý luận của Hồ Chí Minh là về cách mạng giải phóng dân tộc. Cách mạng giải phóng dân tộc muốn giành thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản, được tiến hành bởi toàn thể nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.
- Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc bao gồm hệ thống luận điểm giải quyết một cách đúng đắn, sáng tạo vấn đề dân tộc thuộc địa, giữa dân tộc và giai cấp, giữa dân tộc và chủ nghĩa xã hội... góp phần bổ sung, phát triển kho tàng lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin.
- Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc đặt trên cơ sở thực tiễn Việt Nam có ý nghĩa lớn đối với phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

b) Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển thế giới

- Hồ Chí Minh là người Việt Nam đầu tiên khẳng định hợp tác quốc tế là xu thế tất yếu của thời đại, phá bỏ sự biệt lập, mở đường cho sự phát triển, liên kết các dân tộc trong cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội.
- Hồ Chí Minh đã gắn cách mạng Việt Nam với các phong trào giải phóng dân tộc, phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân.
- Nội dung cơ bản của Hồ Chí Minh về hợp tác quốc tế là Việt Nam muốn làm bạn với tất cả **mọi** nước dân chủ, không gây thù oán với ai.
- Nghiên cứu, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành một bộ phận cấu thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội Việt Nam hiện đại.

Tư tưởng Hồ Chí Minh có ý nghĩa như thế nào đối với cách mạng Việt Nam?

- A. Tư tưởng Hồ Chí Minh mở ra cho các dân tộc thuộc địa con đường giải phóng dân tộc.
- B. Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần vào cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ thế giới.
- C. Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam hành động cho cách mạng Việt Nam.
- D. Tư tưởng Hồ Chí Minh mở ra con đường hợp tác quốc tế.

- Chương 2 giúp người học nhận thức được cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Hiểu được các giai đoạn hình thành và phát triển cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Thấy rõ được giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam và đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại.